

Bản án số: 394/2024/HS-ST  
Ngày 12-12-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**  
**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huê

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hồ Sĩ Tiến

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh T– Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 427/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, Thông báo số 07/2024/TB-TA ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1991 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú: 49/1 đường T, phường T, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở trước khi bị bắt: 83 đường Y, Phường D, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và con bà Trịnh Kim L1; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 19-6-2024, đến ngày 28-6-2024, được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện trú tại H đường Y, Phường D, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, địa chỉ: I L, Phường A, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trước số nhà A L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố V bắt quả tang Nguyễn Thị Kim L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người nghiện, đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án là 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn không màu- trong suốt.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim L khai nhận: L và Nguyễn Văn M, sinh năm 1989, địa chỉ: 1 X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có quan hệ tình cảm khoảng 1 năm nay. Khi có người hỏi mua ma túy, M kêu L điều khiển xe máy biển số 72C2-631.81 của M mang ma túy đi giao cho người mua sau đó lấy tiền mang về cho M. M không trả tiền công cho L nhưng M sẽ lo các khoản chi phí sinh hoạt cho L. L khai nhận đã bán ma túy và mang tiền về cho M được 03 lần.

Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 19-6-2024, L đang ở nhà M (lúc này M không có nhà), thì S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi qua Z cho L hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), L đồng ý hẹn Sang giao dịch mua bán ma túy tại khu vực hẻm A L, Phường A, thành phố V. Sau đó, L vào phòng ngủ của M lấy 01 gói ma túy đá để trên bàn giấu vào trong người rồi điều khiển xe máy biển số: 72C2-631.81 của M mang đi giao. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi L đang dừng xe máy trước địa chỉ đã hẹn trước chờ giao ma túy cho S thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 408/KL-KTHS-MT, ngày 25-6-2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu- trong suốt (ký hiệu mẫu A) có khối lượng 0,1875 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Nguyễn Thị Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

\* Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm:

- 01 phong bì niêm phong số 408 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B
- 01 (một) điện thoại di động màu tím, số Imel: 358231220805609.
- 01 (một) xe máy hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đen, Mang BKS: 72C2-631.681; SM: JA52F0387687; SK: RLHJA3834NY108535.

Tất cả vật chứng và tài sản nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 332/CT-VKSTPVT ngày 07 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

\* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 408 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B là tang vật vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màu tím, số Imel: 358231220805609 và 01 (một) xe máy hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đen, Mang BKS: 72C2-631.681; SM: JA52F0387687; SK: RLHJA3834NY108535 do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

\* Bị cáo Nguyễn Thị Kim L đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo mới sinh con được 03 tháng, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người chứng kiến là anh Nguyễn Văn H vắng mặt. Xét người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người người chứng kiến.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 11 giờ 15 ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trước số nhà A L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V bắt quả tang Nguyễn Thị Kim L có hành vi tàng trữ trái phép

0,1875 gam, là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác sử dụng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 408 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B là tang vật của vụ án.

- 01 (một) điện thoại di động màu tím, số Imel: 358231220805609: Bị cáo xác định dùng để liên hệ với người đàn ông tên S để bán ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) xe máy hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đen, Mang BKS: 72C2-631.681; SM: JA52F0387687; SK: RLHJA3834NY108535.

Qua điều tra xác minh: Chủ sở hữu xe máy hiệu Honda loại Wave RSX màu đen, mang BKS: 72C2-631.81; Số khung: RLHJA3834NY108535; Số máy: JA52F0387687 là của đối tượng Nguyễn Văn M đứng tên chủ sở hữu, xe máy trên do M giao cho L sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Xét chiếc xe liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, hiện nay chủ sở hữu xe không có mặt tại địa phương. Do vậy, tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng Nguyễn Văn M, L khai M có hành vi cung cấp ma túy, chỉ đạo L bán ma túy. Qua xác minh hiện M không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với M để làm rõ hành vi. Do vậy, Cơ quan điều tra ra quyết định truy tìm và quyết định tách hành vi, tài liệu đối với M, tiếp tục xác minh truy tìm khi nào bắt và làm việc sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên S liên hệ mua ma túy của L do không rõ nhân thân, lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 19-6-2024 đến ngày 28-6-2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 408 ngày 28-6-2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu tím, số Imel: 358231220805609 và 01 (một) xe máy hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đen, Mang BKS: 72C2-631.681; SM: JA52F0387687; SK: RLHJA3834NY108535.

Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB-CCTHADS ngày 11-10-2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huê**

